

QUY ĐỊNH

**Bí thư Tỉnh uỷ tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân
và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kết luận số 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

- Căn cứ Quy định số 329-QĐ/TW, ngày 13/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kết luận số 215-KL/TW, ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; Công văn số 4034-CV/BNCTW, ngày 28/5/2019 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định trách nhiệm của Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, nhất là những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên; các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài, có ảnh hưởng đến an ninh trật tự, đã được chính quyền giải quyết theo thẩm quyền nhưng người dân vẫn chưa đồng tình.

2. Quy định áp dụng đối với Bí thư Tỉnh ủy; người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là người dân, cán bộ, đảng viên, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế tiếp công dân của cơ quan có thẩm quyền ban hành; kết hợp việc tiếp dân của Bí thư Tỉnh ủy với tiếp dân của Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội (nếu Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh).

2. Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm của Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

2. Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại với dân, không ủy quyền cho các chức danh khác; xử lý, giải quyết, chỉ đạo giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo thẩm quyền.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chính quyền cùng cấp và cấp ủy, chính quyền cấp dưới thực hiện tốt việc tiếp dân, giải quyết dứt điểm các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, không để vụ việc kéo dài. Khi có nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, bức xúc, kéo dài, chỉ đạo tăng thời gian tiếp dân của chính quyền trong tháng để giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân. Ngoài việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân theo quy định này, trường hợp cần thiết, Bí thư Tỉnh ủy có thể phân công các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng các ban đảng tỉnh trực tiếp tiếp dân nhằm tạo điều kiện cho người dân được gặp lãnh đạo để phản ánh, kiến nghị.

4. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

5. Định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất, trực tiếp làm việc với Bí thư Đảng ủy các xã, phường và thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh có liên quan về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

6. Định kỳ hằng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Nội chính Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương.

Điều 4. Thời gian, địa điểm tiếp dân

1. Tiếp dân định kỳ

Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân định kỳ ít nhất 01 ngày trong 01 tháng, tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; trường hợp không thể tiếp đúng định kỳ thì thông báo và tổ chức tiếp dân bù vào thời gian gần nhất.

- Thời gian: Vào ngày hành chính.

- Địa điểm: Tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

- Nội quy tiếp công dân: Được thực hiện theo nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh do UBND tỉnh ban hành.

Căn cứ vào tính chất, nội dung vụ việc cụ thể, Bí thư Tỉnh ủy có thể quyết định địa điểm tiếp công dân phù hợp.

2. Tiếp dân đột xuất

a) Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân đột xuất trong các trường hợp sau

- Vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau.

- Vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Vụ việc khác theo đề xuất của cơ quan tham mưu cấp ủy.

b) Thời gian, địa điểm tiếp dân đột xuất do Bí thư Tỉnh ủy quyết định căn cứ vào tính chất, nội dung vụ việc cụ thể.

Điều 5. Những trường hợp từ chối tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong tình trạng say do dùng chất kích thích, người mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

2. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân, người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy nơi tiếp công dân.

3. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

4. Lợi dụng quyền tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng để lôi kéo, xúi giục, kích động người khác nhằm gây rối, xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Những trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Cơ quan tham mưu, giúp Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

1. Ban Nội chính Tỉnh ủy

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan: Tiếp nhận, xử lý thông tin, lựa chọn vụ việc cụ thể để tổng hợp báo cáo, tham mưu Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân theo quy định; thực hiện rà soát, phân loại, lập hồ sơ vụ việc, xác định nguyên nhân phát sinh; quá trình xử lý, giải quyết của cơ quan chức năng, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án, thời hạn xử lý, giải quyết.

b) Cử lãnh đạo Ban, cán bộ, công chức chuyên môn trực tiếp tham dự buổi tiếp dân, đối thoại với dân của Bí thư Tỉnh ủy; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Bí thư Tỉnh ủy làm việc với Bí thư cấp ủy cấp dưới trực tiếp và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng cấp có liên quan về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

c) Tham mưu: Dự thảo thông báo kết luận của Bí thư Tỉnh ủy về việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, giải quyết vụ việc; dự thảo thông báo từ chối tiếp công dân (*đối với những trường hợp từ chối tiếp công dân*). Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực

hiện kết luận, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy qua tiếp dân, đối thoại với dân.

d) Tham mưu dự thảo báo cáo tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của Bí thư Tỉnh ủy theo khoản 6, Điều 3 Quy định này.

2. Văn phòng Tỉnh ủy

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy xây dựng lịch tiếp dân của Bí thư Tỉnh ủy và thông báo trên trang thông tin của Tỉnh ủy, Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; mời thành phần tham dự tiếp dân, đối thoại với dân; phối hợp chuẩn bị các điều kiện cần thiết để Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại với dân.

b) Tham mưu thẩm định, ban hành thông báo về tiếp nhận giải quyết hoặc chuyển, chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền trong xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; thông báo kết luận của Bí thư Tỉnh ủy tại buổi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, giải quyết vụ việc, thông báo từ chối tiếp công dân; ban hành báo cáo tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của Bí thư Tỉnh ủy với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Nội chính Trung ương.

c) Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Bí thư Tỉnh ủy thực hiện làm việc định kỳ hoặc đột xuất với bí thư cấp ủy cấp dưới trực tiếp và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng cấp có liên quan về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

3. Ban Tiếp công dân tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị các điều kiện và tổ chức buổi tiếp dân, đối thoại với dân của Bí thư Tỉnh ủy tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

b) Tiếp nhận, tổng hợp danh sách, nội dung người dân gửi đến Ban Tiếp công dân tỉnh đăng ký được Bí thư Tỉnh ủy tiếp xúc, đối thoại và chuyển Ban Nội chính Tỉnh ủy làm đầu mối tổng hợp, báo cáo Bí thư Tỉnh ủy.

4. Trường hợp kết hợp việc tiếp dân của Bí thư Tỉnh ủy với tiếp dân của Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thì Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ tính chất, nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân phối hợp tổ chức để Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, tiếp xúc đối thoại với dân.

Điều 7. Thành phần tham gia tiếp dân

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy; đồng chí Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy; đồng chí lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy phụ trách công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư; đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khác có liên quan đến nội dung tiếp dân; các thành phần khác do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy quyết định.

Điều 8. Quy trình tổ chức tiếp dân, đối thoại với dân

1. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh tổng hợp tình hình đăng ký của người dân; báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định danh sách dự kiến tổ chức tiếp dân, đối thoại với dân.

2. Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu, căn cứ có liên quan đến nội dung tiếp xúc, đối thoại; nghiên cứu, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân vụ việc và báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

3. Xây dựng lịch tiếp dân; thông báo trên trang thông tin điện tử Tỉnh ủy và Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; mời các thành phần tham dự buổi tiếp dân, đối thoại với dân.

4. Tổ chức hội nghị tiếp dân, đối thoại với dân.

5. Ban hành thông báo kết luận của Bí thư Tỉnh ủy hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết.

6. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận hoặc văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy qua tiếp dân, đối thoại với dân.

Điều 9. Trình tự tổ chức việc tiếp dân, đối thoại với dân

1. Đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy tuyên bố lý do, giới thiệu người chủ trì, thành phần tham dự, nội dung chương trình, cử thư ký ghi biên bản nội dung tiếp dân, đối thoại với dân.

2. Bí thư Tỉnh ủy chủ trì việc tiếp dân, đối thoại với dân.

3. Công dân trình bày phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

4. Bí thư Tỉnh ủy trả lời trực tiếp hoặc phân công đại diện lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị trả lời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

5. Bí thư Tỉnh ủy kết luận những nội dung đã tiếp, đối thoại; chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trả lời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân hoặc hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 10. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo khi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bí thư Tỉnh ủy thì tiếp nhận để xem xét, xử lý, giải quyết, thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hoặc xử lý, giải quyết ngay đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có nội dung, căn cứ rõ ràng, cụ thể.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì thực hiện như sau:

a) Tiếp nhận, xử lý, giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền; có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cấp dưới hoặc các cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết nội dung liên quan, báo cáo kết quả giải quyết với Bí thư Tỉnh ủy và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

b) Trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

Điều 11. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, Bí thư Tỉnh ủy thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết (nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết để người dân biết).

Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do Bí thư Tỉnh ủy chuyển chỉ đạo giải quyết, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết có văn bản báo cáo Bí thư Tỉnh ủy và thông báo bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về kết quả tiếp nhận để giải quyết và chỉ đạo giải quyết.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Đảng ủy UBND tỉnh: Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy trong việc tham mưu và tổ chức

thực hiện công tác tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định.

2. Đảng ủy Công an tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

3. Đảng ủy các xã, phường; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh:

- Cử lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham gia tiếp dân theo quy định; phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, nội dung thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị để phục vụ Bí thư Tỉnh ủy thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ việc do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy giao hoặc do Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy chuyển đến; kịp thời báo cáo tình hình, kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo Điều 11 Quy định này.

- Kịp thời báo cáo Bí thư Tỉnh ủy (*qua Ban Nội chính Tỉnh ủy*) những vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị; vụ việc có thể gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn đề chỉ đạo giải quyết, ổn định tình hình.

4. Bí thư Đảng ủy các xã, phường định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm báo cáo Bí thư Tỉnh ủy về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Bí thư Tỉnh ủy.

Điều 13. Xử lý trách nhiệm của người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo nhiều người; xuyên tạc, vu khống, gây mất an ninh, trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 20/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đảng ủy các xã, phường, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến công tác tổ chức thực hiện tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Tỉnh ủy có trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Căn cứ Quy định này, đảng ủy các xã, phường ban hành quy định ở cấp mình để thực hiện.

3. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy định này và việc ban hành, thực hiện quy định của đảng ủy các xã, phường.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Ban Nội chính Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Sùng A Hồ